

Số: 33/CV.HĐQT.MCF.20

Long An, ngày 12 tháng 11 năm 2020

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: info@mecofood.com.vn
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin
24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

8. Nội dung thông tin công bố:

Nghị Quyết HĐQT phiên ngày 12/11/2020 nhiệm kỳ IV về việc:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2020.
2. Phê duyệt thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 9 tháng đầu năm 2020 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:
 - Tổng doanh thu: 432.251.749.212 đồng
 - Lợi nhuận trước thuế: 12.118.721.454 đồng
3. Thông qua tờ trình tờ trình đầu tư XD CB và mua sắm thiết bị như sau:
 - Xí nghiệp Bao bì & TCMN:
 - + Lắp đặt máy sấy lúa non trị giá 151.406.779 đồng;
 - Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm:
 - + Máy in date trị giá 95.000.000 đồng
 - + Nâng phần còn lại của nền kho A Phân xưởng 1 xí nghiệp Lương thực Thực phẩm với giá trị 691.615.555 đồng
 - Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí:
 - + Mua xe cuốc trị giá 600.000.000 đồng
4. Thông qua tờ trình số 17/TT-TCKT.MCF.20 ngày 20/10/2020 của Ban điều hành về việc xử lý các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi gồm:

TT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Công ty TNHH TM DV Thông Tin Gol	Đồng	34.000.000	Phát sinh nợ năm 2005
2	Doanh nghiệp tư nhân Điền Mãi	Đồng	33.483.175	Phát sinh nợ năm 2008
3	Công ty TNHH XD TM Hà Thành	Đồng	42.000.000	Phát sinh nợ năm 2009

4	Công ty TNHH Suất ăn Công nghiệp Nguyễn Huỳnh	Đồng	35.354.000	Phát sinh nợ năm 2010
5	Công ty CP Lương thực Hậu Giang	Đồng	7.524.103.500	Phát sinh nợ 12/2013
	Cộng		7.668.940.675	

Giao cho Ban điều hành thực hiện việc xử lý các khoản nợ phải thu, không có khả năng thu hồi đúng theo trình tự, quy định của pháp luật hiện hành.

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 13/11/2020 tại đường dẫn: www.mecofood.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Chưa

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật

* Tài liệu đính kèm:
 -Nghị quyết HĐQT



Lê Trường Sơn

Số : 32/NQ-HĐQT.MCF

Long An, ngày 12 tháng 11 năm 2020

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- Căn cứ biên bản họp HĐQT Công ty, phiên ngày 12/11/2020(NK_{IV})

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2020.

Điều 2: Phê duyệt thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 9 tháng đầu năm 2020 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 432.251.749.212 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 12.118.721.454 đồng

Điều 3: Thông qua tờ trình tờ trình đầu tư XDCB và mua sắm thiết bị như sau:

- Xí nghiệp Bao bì & TCMN:
 - + Lắp đặt máy sấy lúa non trị giá 151.406.779 đồng;
- Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm:
 - + Máy in date trị giá 95.000.000 đồng
 - + Nâng phần còn lại của nền kho A Phân xưởng 1 xí nghiệp Lương thực Thực phẩm với giá trị 691.615.555 đồng
- Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí:
 - + Mua xe cuộc trị giá 600.000.000 đồng

Điều 4: Thông qua tờ trình số 17/TT-TCKT.MCF.20 ngày 20/10/2020 của Ban điều hành về việc xử lý các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi gồm:

TT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Công ty TNHH TM DV Thông Tin Gol	Đồng	34.000.000	Phát sinh nợ năm 2005
2	Doanh nghiệp tư nhân Điền Mãi	Đồng	33.483.175	Phát sinh nợ năm 2008
3	Công ty TNHH XD TM Hà Thành	Đồng	42.000.000	Phát sinh nợ năm 2009
4	Công ty TNHH Suất ăn Công nghiệp Nguyễn Huỳnh	Đồng	35.354.000	Phát sinh nợ năm 2010
5	Công ty CP Lương thực Hậu Giang	Đồng	7.524.103.500	Phát sinh nợ 12/2013
	Cộng		7.668.940.675	

Giao cho Ban điều hành thực hiện việc xử lý các khoản nợ phải thu, không có khả năng thu hồi đúng theo trình tự, quy định của pháp luật hiện hành.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận :

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HN
- Tổng Cty LTMN
- HĐQT, BKS Cty
- BTGD Công ty
- Lưu MC/D/HĐQT/NGHIQUYET

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Kiệt

Số :203/BC-TCHC.MCF

Long An, ngày 20 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG QUÝ 4 NĂM 2020

PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I/- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

Tình hình thị trường trong nước giá cả biến động khó lường, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều rủi ro đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty.

Trước tình hình chung của nền kinh tế và tình hình kinh doanh đa ngành nghề của Công ty, Ban điều hành Công ty luôn đoàn kết thống nhất, điều hành hoạt động Công ty vừa quyết liệt vừa linh hoạt phân đấu để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, trong 9 tháng đầu năm 2020 Ban điều hành Công ty đã lãnh đạo thực hiện đạt được kết quả như sau:

II/- THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020:

Mặt hàng	ĐVT	KH năm 2020	Thực hiện					
			Quý 1	Quý 2	Quý 3	Lũy kế 9 tháng	So KH năm (%)	So với cùng kỳ (%)
A/ Chỉ tiêu sản lượng								
a) Sản lượng LT mua quy gạo	Tấn	31.000	16.588	9.103	4.098	29.789	96	113
- Lúa :	Tấn	1.500	1.331	0	0	1.331		
- Gạo :	Tấn	30.250	15.922	9.103	4.098	29.123		
b) Sản lượng bán ra:								
- Lương thực	Tấn	31.000	7.493	16.335	7.289	31.117	100	172
* Nội địa	Tấn	24.000	6.439	15.247	6.555	28.241		
Trong đó: Cung ứng XK	Tấn			9.300	0	9.300		
Lúa					502	502		
* Xuất khẩu	Tấn	7.000	1.054	1.088	734	2.876		
+ Xuất trực tiếp	Tấn	1.000	1.054	1.088	734	2.876		
+ Xuất ủy thác qua TCty	Tấn	6.000		0	0	0		
- Bao bì	1000 cái	11.000	2.545	1.924	1.906	6.375	58	91
- Mỹ nghệ	Con't	24		9	10	19	79	100
- Cơ khí	Tr. đồng	25.000	9.218	2.188	2.353	13.759	55	102
- Bê tông	M ³	75.000	13.008	16.318	14.488	43.814	58	93
B/ Chỉ tiêu tài chính:								
1) Tổng doanh thu	Tr.đồng	520.000	109.957	207.459	114.836	432.252	83	141
a) Lương thực		335.378	73.396	169.537	79.181	322.114		
- Lương thực Nội địa		240.868	59.057	154.254	68.862	282.173		
- Lương thực xuất khẩu		94.510	14.339	15.283	10.319	39.941		
b) Bao bì		45.760	10.932	8.113	8.319	27.364		
c) Mỹ nghệ		16.362		6.465	6.665	13.130		
d) Cơ khí		25.000	9.218	2.338	2.404	13.960		

e) Bê tông		97.500	16.411	21.006	18.267	55.684		
2) Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.200	3.805	5.314	3.000	12.119	92	124
a) Lương thực		7.048	1.928	3.578	319	5.825		
- Lương thực Nội địa		3.390	863	3.328	-516	3.675		
- Lương thực xuất khẩu		3.658	1.065	250	835	2.150		
b) Bao bì		1.070	293	291	568	1.152		
c) Mỹ nghệ		455	-448	797	1.210	1.559		
d) Cơ khí		1.110	1.652	-629	-333	690		
e) Bê tông		3.517	380	1.277	1.236	2.893		
3) Nộp ngân sách	Tr.đồng	4.492	1.352	1.752	1.089	4.193	93	101

1. Mặt hàng lương thực :

- Thực hiện hợp đồng bao tiêu với HTX Tân Đồng Tiên vụ Đông Xuân năm 2020, tổng lượng nhập kho là : 1 238 tấn lúa tươi, tương đương 162 ha.

a) Tổng lượng tồn kho qui gạo (30/09/2020) là: 6.340 tấn.

b) Trong đó: Gạo các loại: 6.048 tấn; Lúa = 584 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 4.751 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 1.589 tấn.

Trong đó :

Tấm ½ : 88 tấn

Gạo TD: 1.501 tấn

2. Mặt hàng cơ khí :

- Hợp đồng đã ký 2019 chuyển sang 2020 thực hiện: 9,952 tỷ đồng

- Hợp đồng ký mới 2020 : 5,671 tỷ đồng

- Giá trị báo giá thực hiện bán lẻ (2020): 0,350 tỷ đồng

- Giá trị hợp đồng hoàn thành 9 tháng đầu năm 2020: 13,770 tỷ đồng

- Giá trị hợp đồng đang thực hiện dở dang : 2,203 tỷ đồng

3. Mặt hàng Bao bì :

Mặt hàng bao bì trong 9 tháng đầu năm 2020 số lượng bán ra 6,375 triệu cái đạt được 58% kế hoạch, với kết quả kinh doanh trên, trong quý 4 năm 2020 nhiệm vụ của ngành hàng bao bì còn hết sức nặng nề và khả năng hoàn thành kế hoạch kinh doanh 11 triệu chiếc trong năm 2020 rất khó có thể thực hiện. Tuy nhiên Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV sẽ cố gắng hết sức để có được sản lượng bán ra cao trong quý 4 năm 2020

4. Mặt hàng mỹ nghệ :

Mặt hàng Mỹ nghệ hợp đồng đã ký là 23 container, trong 9 tháng đầu năm 2020 đã giao hàng được 19 con't đạt 79% so với kế hoạch. Còn 2 con't còn lại dự kiến xuất trong tháng 10/2020, phòng Kế hoạch Kinh doanh đã bàn với xí nghiệp cân đối năng lực hiện tại đang đàm phán với khách hàng sẽ xuất thêm 01 con't dự kiến trong quý IV/2020 hoặc tháng 1/2021.

5. Mặt hàng bê tông :

Mặt hàng Bê tông sản lượng bán ra trong 9 tháng 43.814m³ đạt 58% KH năm và đạt 93% so với cùng kỳ 2019; mặt hàng bê tông chịu áp lực cạnh tranh về chất lượng, khối lượng và giá bán không lành mạnh của các đối thủ cạnh tranh; các công trình lớn ở khu công nghiệp chưa khởi công do dịch Covid-19, ngoài ra còn bị hạn chế bởi giao thông đường bộ do các công trình thường nằm trong đường quá tải, cấm tải, cấm đậu đỗ, làm ảnh hưởng đến sự phát triển của ngành hàng này. Trong năm

2020 nhiệm vụ hoàn thành kế hoạch của ngành hàng bê tông rất khó có thể thực hiện.

III/- CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

Trong 9 tháng đầu năm 2020, nhận định tình hình kinh tế trong và ngoài nước tiếp tục khó khăn và có những diễn biến khó lường do thiên tai và dịch bệnh ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty, Ban điều hành thường xuyên cập nhật, theo dõi thông tin và diễn biến của thị trường để phân tích, nhận định, đưa ra những giải pháp điều hành trong quản lý và SXKD nhằm hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao.

2. Công tác quản lý:

- Thực hiện thủ tục chốt quyền, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông vào ngày 30/06/2020; chi cổ tức 2019 cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội với tỉ lệ 6,8%/VĐL; Thực hiện các báo cáo định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định;

- Thực hiện công bố thông tin quý II/2020 và báo cáo quyết toán 6 tháng đầu năm 2020 đã được kiểm toán đảm bảo công khai minh bạch.

- Thực hiện việc điều động luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ CBVC-NLD nhằm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Thành lập tổ thu hồi công nợ nhằm tích cực thu hồi các công nợ chậm trả và kiểm soát các khoản công nợ mới không để trở thành công nợ khó đòi.

- Tăng cường kiểm soát việc sử dụng vốn, luân chuyển vốn, nợ phải thu khách hàng, công nợ nội bộ, số dư nợ ngân hàng, các khoản chi phí; không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, sử dụng vốn sai mục đích.

3. Công tác quản lý Đầu tư.

- XN BB: Lắp đặt thêm máy sấy lúa non trị giá 151 triệu đồng;

- XN LTTP :

+ Bồn chứa gạo thành phẩm và máy tách màu: 2.672 triệu đồng

+ Nâng nền kho giá trị 714 triệu đồng

+ Máy in date : 95 triệu đồng

- Xí nghiệp Xây Lắp cơ khí: Bờ kè xí nghiệp giá trị 1.198 triệu đồng

Đồng thời thực hiện thanh lý xe cầu BS 2692 tại XN Cơ khí (do hết niên hạn sử dụng) và xe 4 chỗ BS 3178 tại văn phòng Công ty vì đã cũ và hư hỏng thường xuyên.

4. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương

- Lao động thường xuyên trong danh sách đến 30/9/2020 là 351 người; Thu nhập bình quân là 7,408 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền lương:

+ Tỷ lệ trích lương theo Đại hội Đồng cổ đông là 73,17%/LN chưa trừ lương.

Thực hiện trích lương đưa vào phí 9 tháng: 27.760.555.207 đồng chiếm tỷ lệ 69,61% tổng lợi nhuận chưa trừ lương (thấp hơn tỷ lệ 73,17% tổng lợi nhuận chưa trừ lương mà Đại hội Đồng Cổ đông đã phê duyệt).

- Quỹ lương:

- + Tồn đầu năm 2020: 3.255.669.586 đồng
- + Trích 9 tháng 2020 : 27.760.555.207 đồng
- + Đã chi 9 tháng 2020: 23.550.389.407 đồng
- + Tồn đến 30/9/2020 : 7.465.835.386 đồng

5. Công tác bảo hộ lao động – PCCC

- Kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động định kỳ và đột xuất tại các xí nghiệp trực thuộc nhằm đảm bảo công tác an toàn vệ sinh lao động và chấp hành bảo hộ lao động trong đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống PCCC tại Văn phòng Cty và các Xí nghiệp. Kịp thời chấn chỉnh những đơn vị không an toàn PCCC, đảm bảo hệ thống PCCC luôn trong tình trạng sẵn sàng khi có sự cố phát sinh.

- Phối hợp với Phòng cảnh sát PCCC và cứu nạn cứu hộ tiến hành tập huấn định kỳ cho đội PCCC của công ty và các xí nghiệp trực thuộc.

6. Công tác khác

- Trong tháng 9 năm 2020 công ty đã kết hợp với trường Cán Bộ Quản Lý Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn tổ chức Lễ bế giảng lớp giám đốc điều hành cho 20 học viên của Công ty, đây là những cán bộ chủ chốt ở các phòng, ban và xí nghiệp trực thuộc Công ty có phẩm chất, trình độ và trí tuệ bổ sung vào nguồn cán bộ cấp trung và cấp cao của Công ty cho những năm tiếp theo.

- Ban Điều hành Công ty kết hợp với Công đoàn cơ sở phát động phong trào thi đua chạy nước rút chỉ sản lượng tiêu thụ của từng ngành trong 06 tháng cuối năm, góp phần phần đầu hoàn thành kế hoạch SXKD cả năm mà DHDCD và Tổng Công ty đã giao.

IV/- NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:

Qua 9 tháng đầu năm 2020, tình hình hoạt động của Công ty mặc dù có nhiều khó khăn do ảnh hưởng của tình hình thị trường và dịch bệnh Covid -19, nhưng Ban điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng và các đoàn thể để tìm mọi biện pháp lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Công ty đạt được một số kết quả nhất định, tuy một số chỉ tiêu chưa đạt được kế hoạch, xong nhìn tổng thể Ban Điều hành Công ty đã làm tốt chỉ tiêu cơ bản nhất đó là lợi nhuận 9 tháng đầu năm 2020 đạt được 12,119 tỷ đồng, tức hoàn thành 92% kế hoạch năm; Tuy nhiên, nhiệm vụ quý 4 năm 2020 vẫn còn là một thách thức lớn đối với Công ty.

PHẦN B PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG QUÝ 4 NĂM 2020

I/- NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Nhận định tình hình quý 4 năm 2020 tình hình sản xuất kinh doanh của công ty còn hết sức khó khăn: Giá gạo hiện đứng ở mức cao, nguồn cung hạn hẹp, thị trường trầm lắng...; các mặt hàng khác thì chịu sự cạnh tranh quyết liệt, do đó đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn của toàn thể cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Công ty nhằm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch còn lại của năm 2020.

Từ nhận định trên và căn cứ vào năng lực thực tế, Công ty xây dựng nhiệm vụ kế hoạch 3 tháng cuối năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

II/- CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

Mặt hàng	DVT	KH năm 2020	Thực hiện					
			6 tháng đầu năm 2020	9 tháng đầu năm 2020	Kế hoạch quý 4	Lũy kế 2020	So KH năm (%)	So với cùng kỳ (%)
A/ Chỉ tiêu sản lượng								
a) Sản lượng LT mua quy gạo	Tấn	31.000	25.691	29.789	3.000	32.789	106	116
b) Sản lượng bán ra:								
- Lương thực	Tấn	31.000	23.828	31.117	2.300	33.417	108	137
* Nội địa	Tấn	24.000	21.686	28.241	2.000	30.241		
* Xuất khẩu	Tấn	7.000	2.142	2.876	300	3.176		
- Bao bì	1000 cái	11.000	4.469	6.375	1.800	8.175	74	84
- Mỹ nghệ	Con't	24	9	19	4	23	96	96
- Cơ khí	Tr. đồng	25.000	11.406	13.759	2.500	16.259	65	49
- Bê tông	M ³	75.000	29.326	43.814	15.000	58.814	78	96
B/ Chỉ tiêu tài chính:								
1) Tổng doanh thu	Tr. đồng	520.000	317.416	432.252	56.032	488.284	94	124
2) Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	13.200	9.119	12.119	1.168	13.287	101	103
3) Nộp ngân sách	Tr. đồng	4.492	3.104	4.193	299	4.492	100	79

III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch quý 4 năm 2020, Công ty đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau :

- Ngành hàng lương thực: Tập trung quản lý chặt chẽ chất lượng từ khâu thu mua nguyên liệu gạo đầu vào đến khâu bảo quản trước, trong và sau chế biến và bán ra thị trường đảm bảo chất lượng gạo luôn ổn định. Tăng cường tiếp thị mở rộng mạng lưới tiêu thụ gạo nội địa qua các kênh siêu thị, bếp ăn, các đơn vị chế biến,.. tổ chức sản xuất chuẩn bị gạo phục vụ cho nhu cầu tết cuối năm. Theo dõi sát diễn biến thị trường, giá cả trong nước và thế giới để chọn thời điểm thích hợp mua vào với giá hợp lý nhất, chất lượng tốt để chuẩn bị nguồn hàng tiêu thụ cho quý I/2021.

- Mặt hàng Cơ khí: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hợp đồng cơ khí còn dở dang, nhanh chóng thu hồi vốn, phấn đấu hoàn thành đúng thời hạn các hợp đồng đã ký. Cải tiến sản phẩm cơ khí của Công ty theo hướng tiện dụng, mang tính tự động hóa cho phù hợp với thị trường và nhu cầu của khách hàng đồng thời tập trung nghiên cứu sản phẩm mới. Tích cực khảo sát và báo giá để tìm kiếm hợp đồng mới cho 3 tháng cuối năm 2020 và cho quý I năm 2021 nhằm đảm bảo việc làm và thu nhập cho NLĐ trong tình hình khó khăn hiện nay.

- Mặt hàng Bê tông: Tăng cường công tác quản lý chất lượng mặt hàng bê tông tươi, gạch và cọc bê tông đảm bảo sản phẩm bán ra thị trường đúng chất lượng, tạo sự hài lòng cho khách hàng khi sử dụng sản phẩm của Công ty. Tích cực tiếp thị theo phân khúc khách hàng : nhà dân, khu cụm công nghiệp, các công trình của nhà nước hoặc theo khu vực để tăng sản lượng bán ra, đảm bảo có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung của Công ty.

- Mặt hàng Bao bì: Tập trung quản lý chất lượng bao bì đảm bảo đúng chất lượng, trọng lượng và mẫu mã bao bì theo yêu cầu của khách hàng, nghiên cứu nắm bắt thông tin về tình hình thị trường hạt nhựa, taical, phụ gia... chọn thời điểm mua

vào với giá thấp đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đẩy mạnh việc tiếp thị vào các cơ sở sử dụng bao bì PP như cơ sở sản xuất gạo, đường, bột mì, bao đựng thức ăn chăn nuôi, ... nhằm hoàn thành kế hoạch còn lại trong năm 2020.

- Mặt hàng Mỹ nghệ: Tích cực tìm kiếm, liên kết các vùng để có thêm nhà cung cấp nguyên liệu rom khô, lúa non nhằm đa dạng hóa nhà cung cấp. Kiểm tra chặt chẽ chất lượng nguyên liệu đầu vào đặc biệt là lúa non, rom vàng. Tập trung chuẩn bị nguyên liệu sản xuất cho năm 2021.

Thực hiện đào tạo tay nghề cho người lao động để có thể hệ kế thừa. Tiếp tục tận dụng lao động nhân rồi gia công sản phẩm mỹ nghệ đảm bảo đủ sản lượng giao cho khách hàng

- Công tác cánh đồng lớn: Tiếp tục liên kết với các đơn vị, HTX NN về công tác chọn giống lúa, phân, thuốc phục vụ cho vụ mùa Đông xuân 2020 - 2021.

- Công tác đầu tư: Rà soát danh mục đầu tư năm 2020 theo kế hoạch được duyệt; đơn đốc kiểm tra hoàn chỉnh các hạng mục đầu tư dở dang để đưa vào phục vụ sản xuất;

- Công tác quản lý: Hoàn chỉnh các quy chế, quy định trong công tác quản lý; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc. Tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ dây dưa, quá hạn.

- Tập trung hoàn chỉnh chiến lược phát triển Công ty để trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua.

- Thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra công tác công bố thông tin kịp thời và đúng theo Luật chứng khoán hiện hành đảm bảo công khai, minh bạch.

- Thành lập tổ kiểm kê nhằm kiểm kê hàng hóa, tài sản, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ toàn công ty phục vụ cho công tác quyết toán năm 2020.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 trình HĐQT và Tổng công ty xem xét phê duyệt.

- Tổ chức đánh giá HACCP nội bộ lần 1, khắc phục những điểm chưa phù hợp tiến tới đánh giá HACCP chính thức dự kiến cuối tháng 11/2020

- Tiếp tục sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn bộ máy quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

- Tăng cường kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động và vệ sinh an toàn thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho CB CNV toàn Công ty; khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV-NLĐ và các đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2020, phương hướng nhiệm vụ SXKD quý 4 năm 2020 của Công ty cổ phần Mecofood.

Nơi nhận:

- HĐQT
- Ban kiểm soát
- Ban TGD Công ty.
- Các phòng chức năng
- Các đơn vị trực thuộc
- Lưu VP.



Lê Trường Sơn

Số: 03.2020/BKS/MECOFOOD

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gửi : **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2020 như sau:

I/- Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong 09 tháng đầu năm 2020

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận 09 tháng đầu năm 2020 của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

-Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

-Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2020.

-Ban Kiểm Soát đã tổ chức đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 09 tháng đầu năm 2020.

II/- Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát

1. Về thẩm định báo cáo tài chính, kế toán của Công ty .

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2020

a/Kết quả hoạt động kinh doanh.

Đơn vị tính : VND

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	520.000.000.000	432.251.749.212	83,13
2	Tổng chi phí	506.800.000.000	420.133.027.758	82,9
3	Lợi nhuận trước thuế	13.200.000.000	12.118.721.454	91,81
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.640.000.000	2.466.406.412	93,42
5	Lợi nhuận sau thuế	10.560.000.000	9.652.315.042	91,4

b/Các chỉ tiêu tài chính.

Đơn vị tính : VND

Nội dung	30/09/2019	30/09/2020	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	229.831.699.336	173.000.964.553	75,27
1. Tài sản ngắn hạn	176.803.715.870	123.181.963.219	69,67
- Tiền và các khoản tương đương tiền	2.560.733.967	19.361.056.803	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	42.859.432.675	29.728.168.587	
- Hàng tồn kho	131.203.322.336	74.063.655.829	
- Tài sản ngắn hạn khác	180.226.892	29.082.000	
2. Tài sản dài hạn	53.027.983.466	49.819.001.334	93,95
II-Tổng nguồn vốn	229.831.699.336	173.000.964.553	75,27
1. Nợ phải trả	113.401.231.122	53.683.952.305	
- Nợ ngắn hạn	113.038.231.122	53.308.352.305	
- Nợ dài hạn	363.000.000	375.600.000	
2. Vốn chủ sở hữu	116.430.468.214	119.317.012.248	102,48

c/Tồn kho hàng hóa, vật tư:

Số TT	Tên hàng hóa, vật tư	ĐVT	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1	Lương thực			57.324.635.900
	Lúa TD	tấn	584	3.736.024.409
	Gạo TD	tấn	4.473	39.776.416.284
	Gạo thơm	tấn	553	5.880.005.134
	Tấm ½	tấn	1.022	7.751.534.128
	Phụ phẩm	tấn		180.655.945
2	Nguyên liệu, vật liệu			8.902.802.181
	Kho NL cơ khí, bê tông			3.756.426.396
	Kho NL mỹ nghệ, bao bì			4.870.970.214
	Kho NVL phụ			119.381.934
	Chi phí thu mua nguyên vật liệu			156.023.637
3	Thành phẩm			2.265.109.733
	Cơ khí			280.268.498

	Cọc bê tông			17.748.172
	Gạch không nung			137.258.179
	Mỹ nghệ			292.086.482
	Bao bì			1.537.748.402
4	Bán thành phẩm			3.687.755.790
	Cơ khí			1.215.957.351
	Mỹ nghệ- bao bì			2.471.798.439
5	Công cụ dụng cụ			761.185.479
6	Sản phẩm dở dang			1.122.166.746
	Tổng cộng			74.063.655.829

- Tổng lượng tồn kho qui gạo là: 6.340 tấn, với tổng giá trị: 57.324.635.900 đồng. Trong đó: Gạo các loại: 6.048 tấn; Lúa = 584tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 4.751 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 1.589 tấn

Trong đó :

Tấm ½ 88 tấn

Gạo TD 1.501 tấn

d/ Các khoản phải thu ngắn hạn:

- Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng: 30.422.678.568đ gồm:

DVT: đồng

TT	Mặt hàng	Dư nợ	Trong hạn	Quá hạn		
				Từ 1 đến 30 ngày	Từ 30 đến 60 ngày	Trên 60 ngày
1	Cơ khí	951.418.165	658.276.740			293.141.425
2	Bê tông	10.054.380.316	3.370.562.232	801.698.282	690.340.804	5.191.778.998
3	Bao bì	4.778.623.916	2.142.478.879	2.337.987.837	153.682.100	144.475.100
4	Gạo nội địa	12.874.980.239	11.257.427.251	733.848.988	826.000.000	57.704.000
5	Gạo XK	1.763.275.932	1.763.275.932			
	Tổng cộng	30.422.678.568	19.192.021.034	3.873.535.107	1.670.022.904	5.687.099.523

Trong đó: đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi: 1.020.383.175đ

-Phải thu ngắn hạn khác: 309.905.194đ là tạm ứng của nhân viên.

-Trả trước cho người bán:7.574.071.500đ(trong đó đã trích dự phòng7.558.103.500đ)

e/ Về công tác đầu tư – mua sắm TSCĐ:

-Tổng giá trị tài sản cố định đã đưa vào sử dụng trong 09 tháng đầu năm 2020 là 4.830trđ gồm những hạng mục:

Máy sấy lúa non:

151trđ

Bồn chứa gạo thành phẩm 2 học và cân đóng bao dây chuyền máy 4:	1.054trđ
Máy tách màu năng suất 7 → 9 tấn/h dây chuyền máy 4	: 1.618trđ
Máy in phun Linx 8900	: 95trđ
Bờ kè XN Xây lắp cơ khí	: 1.198trđ
Nâng nền kho XNL/TTP	: 714trđ

- Tài sản cố định giảm trong 09 tháng đầu năm 2020 là 630 trđ bao gồm:

Thanh lý: xe ô tô gắn cầu KIA (62L-2692) nguyên giá: 180 trđ, xe Toyota Corolla Atis 1.8 (62L-3178) nguyên giá: 450trđ

2. Với số liệu như trên, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 30/09/2020 là 173 tỷ đồng, giảm 24,73% (tương đương 56,83 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2019;

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 30/09/2020 là 119,32 tỷ đồng, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm 2019.

- Tình hình quản lý tài sản, quản lý công nợ tại Công ty, khả năng thanh toán nợ và hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 30/09/2020 là 2,31 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 2,8%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ : 11,24%.

Tổng số nợ phải thu đến ngày 30/09/2020 là 29,73 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 17,18% trên tổng tài sản, công ty mở sổ theo dõi, hạch toán chi tiết theo từng đối tượng, có đối chiếu công nợ với khách hàng tương đối đầy đủ.

3. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

- Trong 09 tháng đầu năm 2020, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ rõ ràng, minh bạch.

- Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Về công tác quản trị và điều hành

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông .

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT, kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV

III/-Kết luận và kiến nghị

Trong 09 tháng đầu năm 2020, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.
- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.
- Tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng.
- Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng tồn kho.
- Chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui chế cơ quan.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty.

Ngày 20 tháng 10 năm 2020
BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- HĐQT và BDH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu P.TCHC



Hoàng Thị Liên

TỜ TRÌNH

“V/v: Nâng phần còn lại của nền kho A Phân xưởng 1 xí nghiệp Lương thực Thực phẩm và đầu tư xe “cuốc” tại xí nghiệp Xây lắp Cơ khí”

Kính gửi: - HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Căn cứ Kế hoạch ĐT-XDCB năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt
Căn cứ nhu cầu thực tế tại đơn vị.

Để chuẩn bị cho việc triển khai thu mua tạm trữ lương thực vụ mùa và để đảm bảo chất lượng lương thực trong mùa mưa lũ; và nhu cầu xúc cát, đá phục vụ sản xuất bê tông, vệ sinh hồ lắng tại Phân xưởng bê tông - xí nghiệp Xây lắp Cơ khí. Nay Ban điều hành kính trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét phê duyệt cho nâng tiếp tục phần còn lại của nền kho A Phân xưởng 1 xí nghiệp Lương thực Thực phẩm và mua 01 chiếc xe “cuốc” phục vụ cho Phân xưởng Bê tông- Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí với nội dung cụ thể như sau:

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức dự toán đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn Công ty	Vốn vay	
1	Nâng phần còn lại của nền kho A Phân xưởng 1 xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	691.615.555	691.615.555		Đơn vị tự thực hiện
2	Mua xe cuốc	600.000.000	600.000.000		Đã qua sử dụng
	Tổng cộng	1.291.615.555	1.291.615.555		

Kính trình Hội đồng quản Công ty xem xét phê duyệt để Ban Điều hành thực hiện.



Lê Trường Sơn

Số : 17/TT-TCKT.MCF.20

Long An, ngày 20 tháng 10 năm 2020

TỜ TRÌNH

“Về việc : Xử lý các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi”

Kính gửi : **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp:

Tại Khoản 4 Điều 6 quy định:

...4. Xử lý tài chính các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi:

...Khoản nợ phải thu đã được trích lập 100% dự phòng theo quy định tại gạch đầu dòng thứ 4 điểm a khoản 2 Điều này mà sau 03 năm tính từ thời điểm doanh nghiệp trích lập đủ 100% dự phòng mà vẫn chưa thu hồi được nợ.

Hiện tại trên sổ kế toán của Công ty Mecofood đang theo dõi một số công nợ đã lâu không có khả năng thu hồi, và các công nợ này công ty đã lập dự phòng đủ 100% từ năm 2015, theo bảng kê chi tiết sau :

TT	Diễn giải	DVT	Số tiền	Ghi chú
1	Công ty TNHH TM DV Thông Tin Gol	Đồng	34.000.000	Phát sinh nợ năm 2005
2	Doanh nghiệp tư nhân Điền Mãi	Đồng	33.483.175	Phát sinh nợ năm 2008
3	Công ty TNHH XD TM Hà Thành	Đồng	42.000.000	Phát sinh nợ năm 2009
4	Công ty TNHH Suất ăn Công nghiệp Nguyễn Huỳnh	Đồng	35.354.000	Phát sinh nợ năm 2010
5	Công ty CP Lương thực Hậu Giang	Đồng	7.524.103.500	Phát sinh nợ 12/2013
	Cộng		7.668.940.675	

Căn cứ theo khoản 4 Điều 6 Thông tư 48/2019/TT-BTC, thì các khoản nợ trên đủ điều kiện để xóa sổ. Nay Công ty lập văn bản này trình Hội đồng Quản trị chấp thuận cho Công ty xóa các khoản nợ này theo quy định, kế toán tiếp tục theo dõi ngoài bảng tổng kết tài sản. Nếu trường hợp sau khi xóa sổ có thu hồi được tiền nợ sẽ hạch toán vào thu nhập theo quy định.

Kính đề nghị Hội đồng Quản trị xem xét, phê duyệt để Công ty triển khai thực hiện.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:
- Như trên;
- TR. BKS;
- Lưu TCHC; TCKT



Lê Trường Sơn